TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2018/HNGĐ-ST
Ngày 02 - 5 - 2018
"V/v xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Trung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Chiến

2. Ông Võ Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Hân – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cà Mau.

Ngày 02 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 264/2018/TLST-HNGĐ ngày 27/3/2018 về việc ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 235/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/4/2018 giữa các đương sự.

1. Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị N** – sinh năm 1991 (có mặt)

Trú tại: Ấp 2, xã L, huyện B, tỉnh C

2. Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T** - sinh năm 1993 (vắng mặt)

Trú tại: Khóm 5, phường X, thành phố C, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị N trình bày như sau:

Hôn nhân: Chị với anh T tự nguyện chung sống với nhau năm 2010 nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do anh T không chăm lo làm ăn, dẫn đến vợ chồng thường hay cãi nhau. Năm 2016 vợ chồng không còn chung sống với nhau nữa, nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

Con chung: Có 01 người con tên Nguyễn Quốc V (nam) – sinh ngày 08/01/2012 hiện đang chung sống cùng anh T, chị đồng ý giao con cho anh T tiếp tục nuôi dạy, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận.

Nợ chung: Không có.

- Tại bản tự khai ngày 12/4/2018, bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày như sau:

Anh T với chị N tự nguyện chung sống với nhau năm 2010 nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian vợ chồng chung sống không có mâu thuẫn gì. Năm 2016 chị N tự ý bỏ nhà đi nên vợ chồng không còn chung sống với nhau nữa, nay tình cảm vợ chồng không còn, chị N yêu cầu được ly hôn với anh, anh đồng ý.

Con chung: Có 01 người con tên Nguyễn Quốc V (nam) – sinh ngày 08/01/2012 hiện đang chung sống cùng với anh, anh đồng ý nhận tiếp tục nuôi con, không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Tự thỏa thuận.

Nợ chung: Không có.

NHẬN ĐNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp được xác định là tranh chấp về hôn nhân và gia đình, loại việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

[2] Về hôn nhân: Chị N với anh T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2010 nhưng đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn, mặt dù chị N với anh T có đủ điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Qua thời gian chung sống cùng nhau, chị N xác định vợ chồng có nhiều bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường hay cự cãi nhau, vì vậy chị N yêu cầu ly hôn với anh T, ngược lại anh T cho rằng vợ chồng không có mâu thuẩn, do chị N tự ý bỏ nhà đi rồi cương quyết ly hôn với anh nên anh đồng ý. Xét yêu cầu của chị N, Hội đồng xét xử thấy rằng, do chị N với anh T chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2010 đến nay vẫn chưa đăng ký kết hôn, căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 hướng dẫn thi hành quy định của Luật hôn nhân và gia đình thì quan hệ hôn nhân giữa chị N với anh T không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Có 01 người con tên Nguyễn Quốc V (nam) – sinh ngày 08/01/2012 hiện đang chung sống cùng với anh T. Chị N có yêu cầu giao con cho anh T tiếp tục nuôi dạy, anh T đồng ý nhận tiếp tục nuôi con, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị N, giao con cho anh T nuôi dạy. Chị N không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Do anh T không đặt ra yêu cầu buộc chị N cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Không xem xét.

[5] Về nợ chung: Không xem xét.

[6] Án phí hôn nhân gia đình chị N phải chịu theo quy định.

[7] Về thủ tục tố tụng: Anh T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xử vắng mặt đối với anh T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 9, 14, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành quy định của Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

- *Về hôn nhân:* Không công nhận chị Nguyễn Thị N với anh Nguyễn Văn T là vợ chồng.

- *Về con chung:* Giao con tên Nguyễn Quốc V (nam) – sinh ngày 08/01/2012 cho anh T tiếp tục nuôi dạy. Không đặt ra xem xét trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con đối với chị N.

Chị N không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

- *Tài sản chung:* Không xem xét.

- *Về nợ chung:* Không xem xét.

Án phí về hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Ngày 27/3/2018 chị N đã dự nộp 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau theo biên lai thu tiền số 0000543 nên được chuyển thu sung quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm chị N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

"Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự".

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND tp.CM;
- Chi cục THADS tp.CM;
- HSVA;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Phạm Việt Trung